

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST
Ngày: 09/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lã Văn Luật
2. Ông Long Văn Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 114/2021/HSST ngày 19 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2021/QĐXXST- HS ngày 27/8/2021 đối với bị cáo:

Triệu Minh H; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 29/9/1981 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: Tổ 02, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Con ông: Triệu Văn P (sinh năm 1956); Con bà: Hoàng Thị R (sinh năm 1960) - cùng trú tại tổ 02, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vợ: La Thị T (sinh năm 1988); Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2007; con nhỏ sinh năm 2010) - cùng trú tại tổ 02, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Tiền án: 01 tiền án, ngày 28/4/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đã chấp hành xong hình phạt chính, án phí kể từ ngày 31/12/2020;

Tiền sự : Không;

Nhân thân :

- Ngày 21/8/2000 bị Công an thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử lý vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 08/3/2002 bị Công an tỉnh Cao Bằng (PC14) lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục; số hồ sơ: 298/02TT; số lưu trữ: 292.D;

- Ngày 30/8/2005 bị Công an thị xã Cao Bằng (nay là Công an thành phố Cao Bằng) xử lý vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản;

- Ngày 11/4/2018 bị Công an thành phố Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo Triệu Minh H hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 03/5/2021 đến nay; Có mặt.

Bị hại: Nguyễn Thị T – sinh năm 1950;

Địa chỉ: SN 026, tổ 02, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt;

- Người làm chứng:

1. Nông Văn H – Sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 02, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Nông Văn D – sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ 02, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

3. Nông Thị H – sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ 02, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10h45 phút ngày 03/5/2021, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại khu vực Bến xe khách cũ, thuộc tổ 2, phường S, thành phố Cao Bằng đã phát hiện bắt quả tang Triệu Minh H (sinh năm 1981; trú tại: Tổ 02, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) vỏ xi lanh kim tiêm bên trong có 02 (hai) gói nhỏ giấy bạc màu trắng dạng cục lẫn bột, thu giữ trong túi quần bên phải của Triệu Minh H đang mặc, có khối lượng 0,13g (không phẩy mười ba gam). Qua đấu tranh Triệu Minh H khai nhận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 03/5/2021 Triệu Minh H đi bộ từ nhà ra Bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 10 giờ cùng ngày H gặp một người đàn ông không quen biết nhìn giống người nghiện nên hỏi “có hàng không”. Người đàn ông đó trả lời “có”. H đưa cho người đàn ông đó 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), người đàn ông cầm tiền của H và đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho H một vỏ xi lanh kim tiêm bên trong có 02 (hai) gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được ma túy, H cất vào túi quần bên phải rồi ngồi uống nước tại quán trà đá gần đó và đã bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 107 đối với vật chứng vụ án. Tại bản

kết luận giám định số 153/GĐMT ngày 14/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Mở rộng điều tra xác định được khoảng 13 giờ ngày 26/4/2021 Triệu Minh H đi bộ qua khu vực nhà bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1950) tại tổ 2, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phát hiện nhà bà T vách đất, khoá cửa, không có người trông coi nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H nhìn thấy phía dưới bức vách bên phải theo hướng từ đường nhìn vào có một lỗ nhỏ, H lấy tay khoét lỗ đó rộng ra rồi chui vào lấy trộm 01 xe đạp màu đen trong nhà, lòi qua chỗ vách vừa khoét rồi dắt xe đạp đi tìm chỗ tiêu thụ. Khi đi đến gần dốc Công an tỉnh Cao Bằng thì bị bà T và Nông Văn H (con trai bà T) phát hiện, yêu cầu trả lại chiếc xe đạp. Triệu Minh H đã trả lại chiếc xe đạp cho bà T. Sau đó, Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng đã đưa H về trụ sở Công an phường và tạm giữ chiếc xe đạp để làm rõ sự việc.

Ngày 04/5/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Yêu cầu định giá tài sản số 116 đối với vật chứng vụ án là chiếc xe đạp màu đen. Tại bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 07/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng kết luận: Giá trị chiếc xe đạp là 360.000đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại chiếc xe đạp trên cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị T.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số: 111/CT-VKSTP ngày 18/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không thay đổi lời khai và không khai thêm nội dung gì khác.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Triệu Minh H phạm các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản; Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội danh nói trên. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng đã được xử lý tại cơ quan điều tra. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và thể hiện ý kiến về phân trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại; Về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phần nói lời sau cùng: Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Bị cáo Triệu Minh H do nghiện ma túy nên ngày 03/5/2021 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,13g (không phải mười ba gam) ma túy để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra mở rộng điều tra cơ quan điều tra còn phát hiện 26/4/2021 Triệu Minh H đi bộ qua khu vực nhà bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1950) tại tổ 2, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng trộm cắp 01 chiếc xe đạp màu đen. Tại bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 07/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng kết luận: Giá trị chiếc xe đạp là 360.000đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Như vậy, có thể thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Về mặt chủ quan của tội phạm: Trong vụ án này, bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Về mặt khách thể: Hành vi trộm cắp của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ và hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về việc quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang, gây bức súc trong quần chúng nhân dân và làm gia tăng thêm tệ nạn xã hội tại địa phương.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì để có tiền

thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân nên bị cáo đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật mà thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Về số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,13g (không phẩy mười ba gam); Và về giá trị tài sản bị thiệt hại do bị cáo trộm cắp 360.000đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) chưa đến mức 2.000.000đ là mức khởi điểm của số tiền bị truy tố đối với tội trộm cắp tài sản, nhưng do bị cáo đã có một tiền án chưa được xóa án tích, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 và Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b. Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...”

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết, bị cáo ý thức được việc thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích để có tiền mua ma túy thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Trường hợp này cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo sinh ra và lớn lên tại trung tâm văn hóa, chính trị của tỉnh Cao Bằng, có sức khỏe để lao động nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà bị cáo ham chơi, đua đòi lâm vào cảnh nghiện ma túy dẫn đến có hành vi phạm tội; bị cáo đã bị đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích và bị xử phạt hành chính nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội; Điều này cho thấy về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc đến nhân thân của bị cáo mà đưa ra mức án tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Triệu Minh H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản; Xử phạt bị cáo với mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội danh nói trên; Không áp dụng hình phạt bổ sung; Về vật chứng đã được xử lý tại cơ quan điều tra. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra để xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là ma túy đã gửi giám định không hoàn lại mẫu. Chiếc xe đạp đã được trả lại cho chủ sở hữu tại cơ quan điều tra. Việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine Triệu Minh H khai mua với một người đàn ông không quen biết, nhìn giống người nghiện tại bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng. Do không biết tên, địa chỉ, việc trao đổi mua ma túy không ai biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ trong cùng vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Triệu Minh H phạm các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Triệu Minh H mức án 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội danh nêu trên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để tạm giam (ngày 03/5/2021).

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[3] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Quốc Hùng